

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2021/HSST**.
Ngày: 05/02/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vi Thị Ty.

2. Bà Võ Thị Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND)
huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Thùy - Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 05/02/2021, tại trụ sở TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm
công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/HS-ST ngày 02/10/2020 đối với bị cáo:

Vũ Thanh H, sinh năm 1979 tại: Quỳnh Phụ, Thái Bình; nơi thường trú: Tổ
dân phố (TDP) 6, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông;
trình độ học vấn: 9/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Đăng N và bà Vũ Thị B,
vợ là Lê Thị M (đã ly hôn) và 02 con. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2020
cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Lê Thị Mỹ P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: TDP 2, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên
tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 21 giờ ngày 10/4/2019, khi đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát:
77S1-7541 về nhà tại TDP 2, thị trấn Kbang thì Vũ Thanh H nhìn thấy chị Lê Thị Mỹ
P là người chung sống như vợ chồng và có 01 con chung với H đang điều khiển xe
mô tô đi từ thị trấn Kbang đến xã Đông theo đường tỉnh lộ 669. Do khi chung sống hai
người thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên khi thấy chị P đi một mình vào buổi tối thì
H nghĩ chị có quan hệ nam nữ với người khác nên H quay xe lại, đi theo sau xe của
chị P. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 2, xã Đông, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai thì
chị P điều khiển xe đi chậm lại, mục đích là để rẽ trái vào đường bê tông để đến nhà
chị Nguyễn Thị Thanh P là bạn của chị thì H chạy vượt qua và chặn trước đầu xe của

chị P. H xuống xe đi về phía chị P, dùng tay nắm cổ áo và hỏi chị đi đâu thì chị P nói lại là: “*Tao đi nH với bạn tao*”, H hỏi: “*Ai điện mày đi nH, đưa điện thoại cho tao xem*”, chị P trả lời: “*Tao không mang điện thoại*”. Sau đó, H và chị P tiếp tục cãi cọ nhau về việc gia đình, H nói: “*Bây giờ mày có về không?*”, chị P nói: “*Tao không về*”. H liền quay lại xe mô tô lấy một con dao dắt ở gác ba ga xe (loại dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, lưỡi dao sắc, nhọn) đứng đối diện với chị P, tay phải H cầm dao đâm vào vùng mặt chị P. Theo phản xạ chị P ngửa mặt ra sau thì mũi dao rạch một đường từ gò má trái xuống cằm trái của chị. Chị P gào khóc, la hét thì H dùng tay bịt vết thương và miệng chị lại và nói: “*Đừng có la nữa, để anh chở đi khâu*” nhưng chị P không đồng ý, hất tay H ra rồi bỏ chạy vào đường bê tông (bên trái đường) để vào nhà chị Phương. H đuổi theo khoảng 50 mét, giữ tay chị P lại và nói: “*Để anh chở đi khâu*” thì chị tiếp tục bỏ chạy vào nhà chị Phương. H quay ra lấy xe mô tô đi về nhà, trên đường về H đã vứt con dao Thái Lan ở dọc đường tỉnh lộ 669.

Sau khi bị H gây thương tích, chị P chạy vào nhà chị Phương và được đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Đông. Sau đó, H đã đưa chị P đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định khâu vết thương rồi về nhà điều trị ngoại trú. Đến ngày 20/9/2019, chị P có đơn trình báo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Kbang về việc bị H dùng dao gây thương tích. Tại Cơ quan điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; sau đó, H bỏ đi khỏi địa phương rồi ra đầu thú.

Tại Bản kết luận giám pháp y về thương tích số 205/2019/TgT ngày 25/9/2019 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Gia Lai đối với chị P đã xác định:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Một sẹo vết thương phần mềm vùng mặt dọc cung hàm dưới trái lên má trái kích thước (7x0,2)cm, sẹo liền, ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 13% (mười ba phần trăm). Áp dụng theo Thông tư 20/2014/TT-BYT.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã xác định H dùng một con dao loại dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, lưỡi dao sắc, nhọn để gây thương tích cho chị P. Sau đó H đã vứt con dao này trên trục đường tỉnh lộ 669 khi đi từ xã Đông về thị trấn Kbang. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được con dao này.

Về dân sự: H đã chi trả toàn bộ tiền chữa trị vết thương cho chị P là 4.000.000 đồng. Chị P yêu cầu và được H đồng ý bồi thường thêm số tiền là 30.000.000 đồng để chị tiếp tục điều trị vết sẹo trong thời gian tới.

Tại Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 01/10/2020, VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã truy tố Vũ Thanh H về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Vũ Thanh H phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”; đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của BLHS để xử phạt Vũ Thanh H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: Bị cáo Vũ Thanh H đã chi trả toàn bộ số tiền chữa trị vết thương cho chị Lê Thị Mỹ P là 4.000.000 đồng, chị P yêu cầu và bị cáo đã đồng ý bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng, được trừ vào 5.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường nên bị cáo còn phải bồi thường là 25.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thanh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát, đồng ý bồi thường thêm cho người bị hại 25.000.000 đồng và tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại chị Lê Thị Mỹ P đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền là 25.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang, Điều tra viên, VKSND huyện Kbang, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Thanh H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó có đủ cơ sở để xác định rằng:

Vào khoảng 21 giờ 10/4/2019, Vũ Thanh H nhìn thấy chị Lê Thị Mỹ P là người chung sống với H như vợ chồng điều khiển xe mô tô đi từ thị trấn Kbang đến xã Đông, do nghi ngờ chị P có quan hệ nam nữ với người khác nên H điều khiển xe mô tô đi theo phía sau xe chị P. Khi đến đoạn đường thuộc thôn 2, xã Đông thì H chặn xe chị P lại và giữa hai người đã xảy ra xích mích, cãi cọ. Bực tức vì nói chị P quay xe về nhưng chị không đồng ý nên H đã lấy một con dao loại dao Thái Lan cầm ở tay phải đứng đối diện đâm về phía mặt chị P, mũi dao đã đâm trúng vào phần má trái và theo phản xạ chị P đã ngửa mặt ra sau nên mũi dao rạch một đường từ gò má trái xuống cằm trái của chị. Hành vi nêu trên của Vũ Thanh H đã gây tổn hại sức khỏe cho chị Lê Thị Mỹ P theo kết luận giám định pháp y là 13%.

Mặc dù tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho chị P là 13% nhưng do H đã sử dụng con dao dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, lưỡi dao sắc, nhọn là hung khí nguy hiểm để phạm tội là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS như VKSND huyện Kbang truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo lại có nhân thân xấu, đã từng có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác, bị Công an huyện Kbang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền và bị cáo chấp hành nộp phạt xong. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù thích đáng để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, qua đó đề cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã tự mình và tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; bị cáo đã ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, HĐXX áp dụng **Điều 54 BLHS cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS** là đã đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Trong vụ án này, có anh Dương Văn Tiến là người đã cho H mượn xe mô tô biển kiểm soát: 77S1-7541 để đi lại nhưng anh không biết việc H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên anh Tiến là người làm chứng trong vụ án.

[5]. **Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi phạm tội, bị cáo H đã bồi thường chi phí điều trị cho chị P là 4.000.000 đồng. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, chị P yêu cầu và bị cáo H đã đồng ý bồi thường thêm 30.000.000 đồng. Do thỏa thuận này là tự nguyện và đúng pháp luật nên được HĐXX ghi nhận, bị cáo H phải bồi thường thêm cho chị P 30.000.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 5.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường nên bị cáo còn phải bồi thường là 25.000.000 đồng.

[6]. **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Đối với án phí DSST, do trong quá trình điều tra, bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và được Tòa án ghi nhận nên bị cáo không phải chịu án phí DSST theo như quy định tại điểm f mục 1

Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Vũ Thanh H** phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; **Điều 54** của BLHS;

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh H 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 09/5/2020).

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS; các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo Vũ Thanh H và người bị hại chị Lê Thị Mỹ P về việc bị cáo H tiếp tục bồi thường cho chị P số tiền là 25.000.000 đồng.

Kể từ ngày chị P có đơn yêu cầu thi hành án (THA) cho đến khi bị cáo thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải THA theo lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 LTHADS; thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

Tuyên trả lại cho chị Lê Thị Mỹ P số tiền là 5.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001549 ngày 25/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Vũ Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục THADS huyện (khi án có HLPL);
- Lưu HSVA, VPTA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

Lê Văn Nguyên

